

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 25-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Đức Thà**.

2. Ông **Hoàng Chí Cốt**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Thiết** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh C tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lương Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 03 năm 1993 tại xã L, huyện H, tỉnh C; Nơi ĐKKHKT: Xóm Q, xã L, huyện H, tỉnh C; Trình độ học vấn: 12/12 PT; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn V và bà Lương Thị T; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Nhân thân: Tốt; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H, ông **Bế Văn Bắc, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C (có mặt).**

- Bị hại:

1. Anh **Đàm Thanh B**, sinh năm 1991. Trú tại: Xóm P, xã Đ, huyện A, tỉnh C (có mặt).

2. Anh **Nguyễn Đình Đ**, sinh năm 1976. Trú tại: Tổ 18, phường S, thành phố C, tỉnh C (vắng mặt có lý do).

3. Anh **Lãnh Văn C**, sinh năm 1991. Trú tại: Xóm D, xã L, huyện H, tỉnh C (vắng mặt có lý do).

- Người làm chứng:

+ Anh **Lý Đàm H**, sinh năm 1992. Trú tại: Xóm P, xã L, huyện H, tỉnh C (có mặt).

+ Anh **Lương Văn Đ**, sinh năm 1988. Trú tại: Xóm P, xã L, huyện H, tỉnh C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/7/2021 Lương Văn H xuống nhà Hứa Văn D tại xóm P, xã L, huyện H, tỉnh C chơi và uống rượu với một số người quen trong xóm. Đến đầu giờ chiều cả nhóm tiếp tục rủ nhau xuống quán Tr G thuộc xóm D, xã L uống bia. Khoảng 17 giờ thì nghỉ, do không đủ tiền trả quán nên H bảo Lương Văn Đ là người xóm P chở xe máy H về nhà lấy thẻ rút tiền. Ra khỏi nhà, H cầm theo một con dao nhọn dài 43 cm, lưỡi dao màu trắng, cán dao bằng gỗ màu đen được cuộn 05 vòng bằng kim loại màu vàng ngồi lên xe Đ chở quay lại quán Tr G. Đến cách quán khoảng 05 mét, Đ chưa kịp dừng xe thì H đã nhảy xuống xe đi bộ về hướng thị trấn T, vừa đi vừa vung dao chém lung tung ngoài đường. Lúc này xe ô tô khách BKS 11B.00444 của anh Đàm Thanh B, trú tại xóm P, xã Đ, huyện H, tỉnh C đang chở khách đi tới thì H chặn đầu xe chửi bới thách thức b và chém nhiều phát vào các vị trí: Nắp capô xe, kính chắn gió, kính lên xuống cánh cửa bên trái xe, đèn hậu xe. Ngoài ra trên xe ô tô có Tô Quỳnh H, sinh năm 2003 trú tại xã X, huyện B, tỉnh C bị 01 vết xước ở mũi do mảnh kính bắn vào. Thấy những người xung quanh vào xem nên H bỏ đi, tiếp tục đi bộ về hướng thị trấn T. Gặp xe máy BKS 11F6-0186 của anh Lãnh Văn C là người xóm D, xã L, huyện H đang điều khiển đi tới gần, H vung dao chém vào đầu xe máy trúng vị trí ốp đèn pha và cụm đèn pha. Anh Chiến bỏ xe lại và chạy thì H tiếp tục vừa đi bộ vừa chửi bới, vung dao lung tung. Gặp xe máy BKS 11B1-18286 do anh Nguyễn Đình Đ trú tại tổ 18, phường S, thành phố C đang điều khiển xe đi tới, H chặn xe anh Đ và vung dao chém vào đầu xe trúng đèn pha, ốp đèn pha, anh Đ để xe lại và bỏ chạy còn H tiếp tục chém nhiều phát vào xe anh Đ tại các vị trí: gương xe, chắn bùn và biển kiểm soát xe. Rồi H tiếp tục đi bộ đến trước nhà anh Lê Đức V tại xóm D, xã L thấy xe máy anh V để trước cửa nhà, H cầm dao chém một phát vào tay cầm xe bị xước. V can ngăn, dùng cây đánh vào tay H cho con dao rơi ra, rồi cùng Công an xã L không chế được H (*Bút lục số: 3-5; 50-88; 102-109*).

Ngày 16/7/2021 Cơ quan chức năng tiến hành xác định mức độ thiệt hại đối với các phương tiện do hành vi của H gây ra, kết quả:

- Xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT màu ghi vàng BKS 11B-00444 có các vết:

- + Ở nắp Capô có một vết xước dài 27cm, rộng 0,2cm, sâu 0,1cm.
- + Nắp Capô dưới cần gạt nước bên trái có 01 vết nứt vỡ kích thước (05 x 03) cm.
- + Kính chắn gió phía trước bên trái xe có 01 vết nứt vỡ kích thước (20 x 77) cm.

+ Kính lên xuống của cánh cửa bên trái xe bị vỡ rụng hoàn toàn kích thước (64 x 49)cm.

+ Hông xe bên phải sét đèn báo hãm có 01 vết nứt vỡ kích thước (16 x 0,5)cm, sâu 0,3cm.

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA –WAVE ALPHA BKS 11F6-0186 có các vết: Ốp đèn pha và cụm đèn pha bên phải xe có 01 vết nứt vỡ kích thước (20 x 02) cm.

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA –WAVE ALPHA BKS 11B1-18286 có các vết:

+ Ốp đèn pha phía trên có 01 vết nứt vỡ kích thước (10 x 01) cm.

+ Mặt nạ xe bên phải có một vết nứt vỡ kích thước (10 x 01) cm.

+ Chấn bụn bánh trước bên trái xe có 01 vết trầy xước kích thước (12 x 0,3) cm.

+ Trên biển kiểm soát có 02 vết nứt vỡ, 01 vết có kích thước (05 x 01) cm; 01 vết có kích thước (03 x 0,1) cm.

+ Gương bên trái bị vỡ (*Bút lục số: 21- 26*).

Ngày 26/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện H ban hành yêu cầu định giá tài sản số 101 định giá, giá trị các tài sản bị làm hư hỏng. Tại bản kết luận số 142/BKL-HĐĐG ngày 02/8/2021, Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện H kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT màu ghi vàng BKS 11B-00444 đời 2008 gồm: 01 kính chắn gió, 01 kính cửa lái, 01 nhựa chắn giá Ca pô, 01 sơn, gò công thay kính, 01 đèn hậu sau giá trị: 4.800.000 đồng; Xe mô tô nhãn hiệu HONDA – WAVE ALPHA BKS 11B1-18286 gồm: 01 đèn pha, 01 bàn thờ, 01 gáy, 01 ốp biên, 01 gương xe giá trị 490.000 đồng; Xe mô tô nhãn hiệu HONDA –WAVE ALPHA BKS 11F6-0186 gồm: 01 ốp đèn pha, 01 mặt nạ xe bên dưới giá trị 500.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị hư hỏng là: 5.790.000 đồng (Năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) (*Bút lục số: 30- 34*).

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố Lương Văn H về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các bị hại, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ: 01 con dao dài 43 cm, lưỡi dao màu trắng, cán dao được làm cán gỗ màu đen được cuộn 05 vòng bằng kim loại màu vàng, vỏ dao được làm bằng gỗ có màu đen được cuộn 03 vòng bằng kim loại màu vàng. Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Cáo trạng số 38/CT-VKSHQ ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện H để xét xử bị cáo Lương Văn H về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu đều phù hợp với các tài liệu và lời khai của bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án. Nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; Điều 35; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Lương Văn H bằng hình phạt chính phạt tiền, với số tiền 12.000.000đ đến 15.000.000đ về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận được số tiền bồi thường thiệt hại tài sản bị hỏng theo thỏa thuận, do Lương Văn H đã thanh toán và không có yêu cầu bồi thường gì thêm đối với H, nên không xem xét gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 43 cm, lưỡi dao màu trắng, cán dao được làm cán gỗ màu đen được cuộn 05 vòng bằng kim loại màu vàng, vỏ dao được làm bằng gỗ có màu đen được cuộn 03 vòng bằng kim loại màu vàng (đã qua sử dụng), liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H có những luận cứ sau: Nhất trí với tội danh, các điều luật áp dụng như vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó là bị cáo phạm tội do không làm chủ được bản thân do quá say rượu, bia. Sau khi tỉnh táo đã chủ động đến gặp các bị hại xin lỗi và được các bị hại chấp nhận. trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế khó khăn. Tại địa phương bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các bị hại đã nhận được tiền bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu gì thêm, có đơn yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Văn H để H có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt tiền là hình phạt chính như Viện kiểm sát đề nghị với mức thấp nhất là 12.000.000 đồng, và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định .

Sau khi nói lời sau cùng bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình đối với các bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo như người bào chữa đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như đơn tố cáo và lời khai của các bị hại, biên bản vụ việc, bản ảnh xác định mức độ thiệt hại về tài sản, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 13/7/2021 Lương Văn Hà sau khi uống bia ở quán Tr G thuộc xóm D, xã L, huyện H xong thì Đ chở xe máy về nhà lấy tiền để trả quán. Khi đi ra khỏi nhà H cầm theo một con dao nhọn. Đến gần quán, H nhảy xuống xe Đ đang chở, vừa đi bộ vừa giơ dao chém và chửi lung tung ngoài đường. Gặp xe khách của Đàm Thanh B, các xe máy của Lãnh Văn C và Nguyễn Đình Đ đang đi trên đường H đã dùng dao chém nhiều nhất vào các phương tiện trên gây hư hỏng một số bộ phận của xe. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là: 5.790.000 đồng (Năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Hành vi trên của Lương Văn H đã phạm vào tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định, thì:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn H, thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của ông Đàm Thanh B, Nguyễn Đình Đ và ông Lãnh Văn C gây mất trật tự trị an, dễ dấy tranh phòng chống tội phạm, góp phần bảo vệ tài sản của người khác, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của các bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, thấy: Lương Văn H có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự, khi chưa xảy ra sự việc trên, tại địa phương từ trước đến nay bị cáo H là người hiền lành, chịu khó làm ăn, không va chạm với ai, lần đầu tiên phạm tội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, mà áp dụng hình phạt chính bằng phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, để bị cáo lấy đây làm bài học, tự sửa chữa lỗi lầm, làm một người công dân tốt, có ích cho xã hội.

- Về các vấn đề khác:

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đàm Thanh B có mặt tại phiên tòa trình bày đã nhận đủ số tiền mà bị cáo đã bồi thường đối với những tài sản đã bị hư hỏng và không có yêu cầu gì thêm. Riêng bị hại Lương Văn C, Nguyễn Đình Đ do bận việc không có mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, và trong hồ sơ vụ án đều có đơn đề nghị đã nhận được tiền H bồi thường và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì thêm về tài sản đã bị hư hỏng. Nếu sau này anh Lương Văn C, Nguyễn Đình Đ có yêu cầu H phải bồi thường gì thêm thì Tòa án sẽ giải quyết riêng thành một vụ án dân sự khác.

[9] Về vật chứng của vụ án: 01 con dao dài 43 cm, lưỡi dao màu trắng, cán dao được làm cán gỗ màu đen được cuộn 05 vòng bằng kim loại màu vàng, vỏ dao được làm bằng gỗ có màu đen được cuộn 03 vòng bằng kim loại màu vàng (dao đã qua sử dụng). Không còn giá trị sử dụng, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Lương Văn H phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. *Áp dụng:* Khoản 1 Điều 178; Điều 35; Điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- *Về hình phạt:* Áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, xử phạt bị cáo Lương Văn H 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng), để sung quỹ Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 43 cm, lưỡi dao màu trắng, cán dao được làm cán gỗ màu đen được cuộn 05 vòng bằng kim loại màu vàng, vỏ dao được làm bằng gỗ có màu đen được cuộn 03 vòng bằng kim loại màu vàng (dao đã qua sử dụng).

(Xác nhận số vật chứng trên đã được Công an huyện H bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện H số: 03, hồi 10 giờ 30 phút ngày 26 tháng 10 năm 2021).

4. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Đình Đ, Lương Văn C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh C;
- VKSND Huyện, Tỉnh;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh C;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- UBND xã L;
- Lưu: HS,THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Thanh

Lý Đức Thà

Hoàng Chí Cốt

Nguyễn Bá Thanh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đại Tiến

Tô Thị Thi

Nguyễn Bá Thanh